TÊN DOANH NGHIỆP
Số:……/QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tư Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày…… tháng…… năm……..

QUYẾT ĐỊNH GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP

- Căn cứ Điều 201, Điều 202, Điều 204, Điều 205 Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2015;
- Căn cứ tình hình hoạt động của doanh nghiệp;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giải thể doanh nghiệp .....
- Mã số doanh nghiệp……ngày cấp…… ……nơi cấp ……..
- Địa chỉ trụ sở:…….

Điều 2: Lý do giải thể: .....

Điều 3: Thời hạn, thủ tục thanh lý các hợp đồng đã ký kết:
- Các hợp đồng đã ký kết, đang thực hiện: (*nêu rõ nội dung hợp đồng, thủ tục và thời hạn thanh lý hợp đồng. Lưu ý: thời hạn thanh lý không vượt quá 6 tháng kể từ ngày quyết định giải thể).*
- Kể từ thời điểm quyết định giải thể, doanh nghiệp không ký kết hợp đồng mới không phải là hợp đồng nhằm thực hiện giải thể doanh nghiệp.
- Không được chấm dứt thực hiện các hợp đồng đã có hiệu lực.

Điều 4: Thời hạn, thủ tục thanh toán các khoản nợ:
- Doanh nghiệp còn các khoản nợ: (*Doanh nghiệp nêu rõ từng loại nợ đối với khách hàng, đối với cơ quan thuế, bảo hiểm xã hội và các khoản nợ khác, thời điểm thanh toán. Lưu ý: Thời hạn thanh toán nợ không được vượt quá 6 tháng, kể từ ngày thông qua quyết định giải thể.)*
- Kể từ thời điểm quyết định giải thể, doanh nghiệp không huy động vốn dưới mọi hình thức.

Điều 5: Xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động:
Doanh nghiệp sử dụng ……. (*nêu số lượng lao động).* Thời hạn thanh toán các khoản lương và trợ cấp cho người lao động, xử lý tất cả các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động chậm nhất là vào ngày / / .

Điều 6: Thanh lý tài sản sau khi thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể doanh nghiệp (nếu có)

Ông/bà …. là Chủ doanh nghiệp trực tiếp tổ chức thanh lý tài sản còn lại (nêu rõ các loại tài sản còn lại và phương thức thanh lý)

Điều 7: Ông/bà …. là Chủ doanh nghiệp … phải liên đới chịu trách nhiệm thanh toán số nợ chưa thanh toán, số thuế chưa nộp và quyền lợi của người lao động chưa được giải quyết

và chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về những hệ quả phát sinh của doanh nghiệp không chính xác, trung thực với hồ sơ giải thể nộp hồ sơ giải thể tại cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 3 năm.

Điều 8: Quyết định này được niêm yết công khai tại trụ sở doanh nghiệp và trụ sở các đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, được gởi đến các chủ nợ kèm phương án giải quyết nợ, được gởi đến người lao động, được gởi đến người có quyền và nghĩa vụ liên quan, gởi đến cơ quan Nhà Nước.

Điều 9 : Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận
- Như điều 8;
- Lưu.

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CÔNG TY
(*Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*